

## TÌM HIỂU VỀ KIỂU CHỮ IN HOA NÉT THANH NÉT ĐẬM

### I - MỤC TIÊU

- HS nhận biết được đặc điểm của kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm.
- HS xác định được vị trí của nét thanh, nét đậm và nắm được cách kẻ chữ.
- HS cảm nhận được vẻ đẹp của kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm.

### II - CHUẨN BỊ

#### *Giáo viên*

- SGK, SGV.
- Bảng mẫu kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm.
- Một số kiểu chữ khác ở bìa sách, báo, tạp chí,...
- Một vài dòng chữ kẻ đúng, đẹp và chưa đẹp.

#### *Học sinh*

- SGK.
- sưu tầm một số kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm và các kiểu chữ in hoa khác ở báo, tạp chí,...
- Giấy vẽ hoặc vở thực hành.
- Bút chì, tẩy, thước kẻ, com pa, màu vẽ.

### III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

#### *Giới thiệu bài*

GV lựa chọn cách giới thiệu bài sao cho hấp dẫn và phù hợp với nội dung.

#### **Hoạt động 1 : Quan sát, nhận xét**

- GV giới thiệu một số kiểu chữ khác nhau và gợi ý HS nhận xét :
  - + Sự khác nhau và giống nhau của các kiểu chữ.
  - + Đặc điểm riêng của từng kiểu chữ.
  - + Dòng chữ nào là kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm ?
- GV tóm tắt :
  - + Kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm là kiểu chữ mà trong một con chữ có nét thanh và nét đậm (nét to và nét nhỏ).
  - + Nét thanh, nét đậm tạo cho hình dáng chữ có vẻ đẹp thanh thoát, nhẹ nhàng.
  - + Nét thanh, nét đậm đặt đúng vị trí sẽ làm cho hình dáng chữ cân đối, hài hoà.
  - + Kiểu chữ in hoa nét thanh nét đậm có thể có chân hoặc không chân.

# THĂNG LONG

Hình 1. Dòng chữ in hoa nét thanh nét đậm (kiểu chữ không chân)

# THĂNG LONG

Hình 2. Dòng chữ in hoa nét thanh nét đậm (kiểu chữ có chân)

## Hoạt động 2 : Tìm hiểu cách kẻ chữ

- Muốn xác định đúng vị trí của nét thanh và nét đậm cần dựa vào cách đưa nét bút khi kẻ chữ :
  - + Những nét đưa lên, đưa ngang là nét thanh.
  - + Nét kéo xuống (nét nhấn mạnh) là nét đậm.
- GV có thể minh họa bằng phấn trên bảng những động tác đưa tay lên nhẹ nhàng để có nét thanh hoặc ấn mạnh tay khi kéo nét xuống để có nét đậm hoặc yêu cầu HS quan sát hình 2 trang 70 SGK.
- GV kẻ một vài chữ làm mẫu, vừa kẻ vừa phân tích để HS nắm vững bài.
- Ví dụ :

QUANG TRUNG

- + Tìm khuôn khổ chữ ; xác định vị trí của nét thanh, nét đậm ; kẻ nét thẳng, vẽ nét cong,...
- + Trong một dòng chữ các nét thanh có độ “mảnh” như nhau, các nét đậm có độ “dày” bằng nhau thì dòng chữ mới đẹp.
- + GV cho HS xem hai dòng chữ đẹp và chưa đẹp để HS thấy rõ hơn về nét thanh, nét đậm trong dòng chữ.
- Tùy thuộc vào khổ chữ mà kẻ nét thanh, nét đậm cho phù hợp. Ngoài ra, bề rộng của nét chữ còn phụ thuộc vào nội dung và ý định sắp xếp của người trình bày.

# HẢI PHÒNG

Hình 3. Bố cục dòng chữ nhỏ quá so với tờ giấy

# HẢI PHÒNG

Hình 4. Bố cục dòng chữ cân đối với tờ giấy

### Hoạt động 3 : Thực hành

- GV nêu yêu cầu của bài tập :
- + Tập kẻ các chữ A, B, M, N.
- + Vẽ màu vào các con chữ và nền.
- + Vẽ màu gọn, đều (màu và đậm nhạt của các con chữ và nền nên khác nhau).
- HS làm bài theo ý thích.
- GV gợi ý HS :
- + Tìm màu chữ, màu nền (màu nền nhạt thì màu chữ đậm hoặc ngược lại).
- + Cách vẽ màu : vẽ màu gọn trong nét chữ (vẽ màu ở viền nét chữ trước, ở giữa nét chữ sau).
- Khi HS làm bài, GV gợi ý, hướng dẫn bổ sung cho các em cách tìm vị trí các nét chữ và những thao tác khó như vẽ đoạn chuyển tiếp giữa nét cong và nét thẳng, vẽ màu sao cho đúng hình nét chữ,...

### Hoạt động 4 : Nhận xét, đánh giá

- GV cùng HS lựa chọn một số bài và gợi ý các em nhận xét về :
- + Hình dáng chữ (cân đối, nét thanh, nét đậm đúng vị trí).
- + Màu sắc của chữ và nền (có đậm, có nhạt).
- + Cách vẽ màu (gọn trong nét chữ).
- + Khen ngợi những HS vẽ bài tốt, động viên, nhắc nhở những HS chưa hoàn thành bài để các em cố gắng hơn trong các bài sau.

### Dặn dò

Quan sát và sưu tầm tranh ảnh về những nội dung em yêu thích.